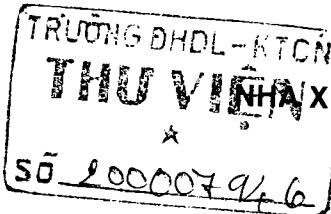


Luật gia PHẠM QUỐC TOẢN

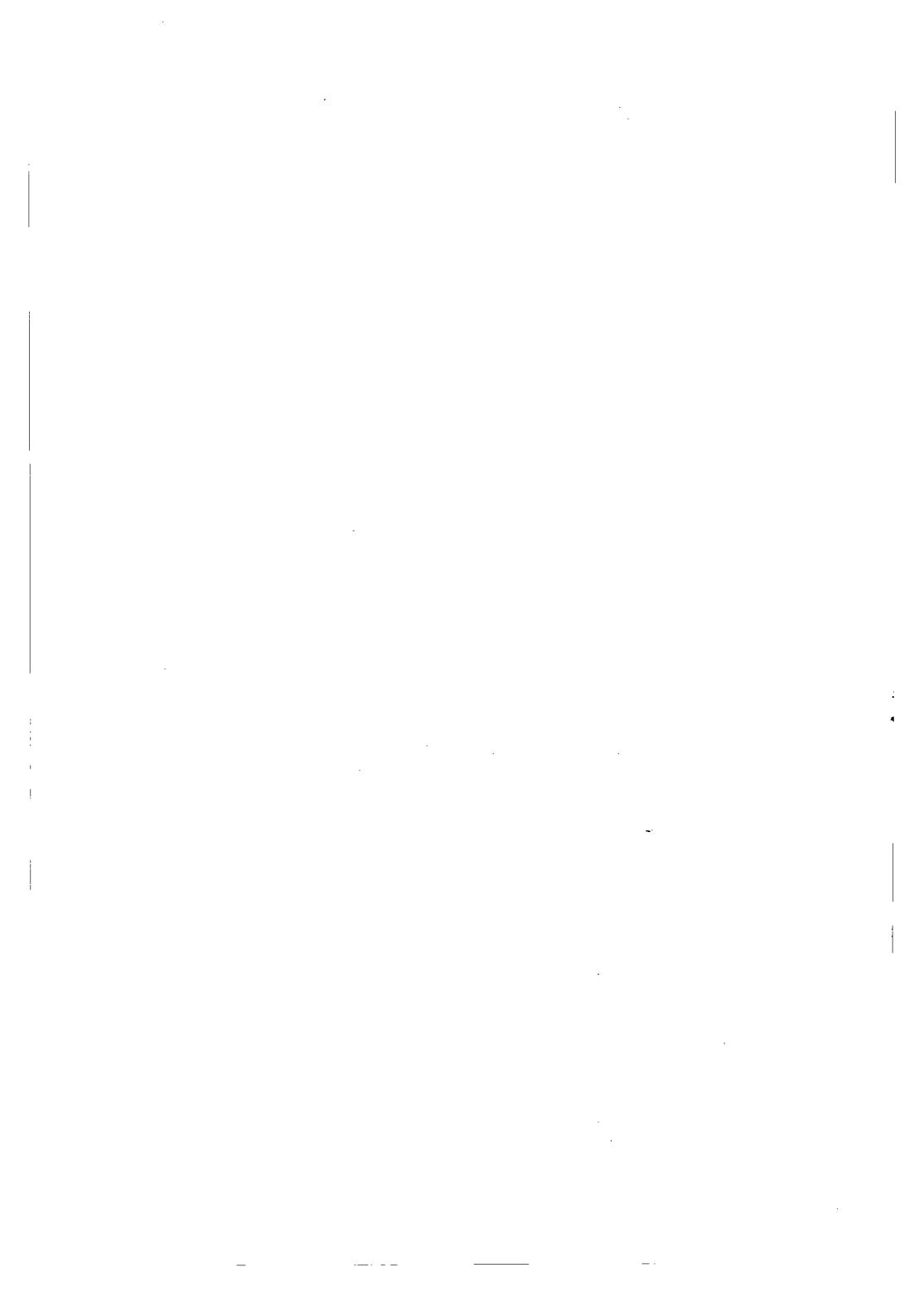
Giảng viên Đại Học Mở Bán Công Tp. Hồ Chí Minh

Giảng viên Đại Học Văn Lang

**ĐẠO ĐỨC
KINH DOANH
&
VĂN HÓA
DOANH NGHIỆP**



NHA XUẤT BẢN LAO ĐỘNG – XÃ HỘI



MỤC LỤC

Trang

CHƯƠNG I: ĐẠI CƯƠNG VỀ ĐẠO ĐỨC KINH DOANH	9
I. KHÁI NIỆM VỀ ĐẠO ĐỨC	9
1. Hình thái ý thức xã hội	10
2. Phương thức điều chỉnh hành vi	10
3. Hệ thống giá trị, đánh giá	11
4. Tự nguyện, tự giác ứng xử	11
II. ĐỊNH NGHĨA KINH DOANH	12
1. Sản xuất kinh doanh	13
2. Thương mại	14
3. Dịch vụ	14
4. Đầu tư	15
III. VẤN ĐỀ XÃ HỘI CỦA THỊ TRƯỜNG	15
1. Lợi nhuận	16
2. Cảnh tranh	16
3. Môi trường	17
IV. SỰ CẦN THIẾT CỦA ĐẠO ĐỨC KINH DOANH	17
CHƯƠNG II: LỊCH SỬ ĐẠO ĐỨC KINH DOANH	18
I. LỊCH SỬ ĐẠO ĐỨC KINH DOANH	18
II. ĐẠO ĐỨC KINH DOANH TÂY PHƯƠNG	20
III. ĐỨC TRÍ CỦA ĐÔNG PHƯƠNG	21
A- Lê	22
B- Nhạc	23
IV. BẢN CHẤT KINH TẾ XÃ HỘI CỦA ĐẠO ĐỨC KINH DOANH ..	24
1. Tính thời đại	24

ĐẠO ĐỨC KINH DOANH & VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

2. Tính dân tộc	25
3. Tính nhân loại	25

CHƯƠNG III: CÁC PHẠM TRÙ ĐẠO ĐỨC KINH TẾ

- XÃ HỘI	27
----------------	----

I. THIỆN VÀ ÁC	27
II. LƯƠNG TÂM	29
III. NGHĨA VỤ	30
IV. NHÂN PHẨM	31
V. DANH DỰ	32
VI. LỄ SỐNG (LÝ TƯỞNG)	33
VII. HẠNH PHÚC	34

CHƯƠNG IV: CÁC CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC KINH

DOANH NGÀY NAY	36
----------------------	----

A- KINH TẾ XÃ HỘI	36
I. Chủ nghĩa tập thể	36
II. Lao động tự giác, sáng tạo	38
III. Lòng yêu nước kết hợp với tinh thần quốc tế	39
IV. Chủ nghĩa nhân đạo	40
B- CÁ NHÂN	41
I. Tính trung thực	41
II. Tính nguyên tắc	42
III. Tính khiêm tốn	43
IV. Lòng dũng cảm	44

CHƯƠNG V: ĐẠO ĐỨC TRONG THÀNH LẬP

DOANH NGHIỆP	45
--------------------	----

I. CÁC LOẠI HÌNH KINH DOANH	45
A- Đăng ký kinh doanh	46

B- Không đăng ký kinh doanh	51
II. ĐẠO ĐỨC TRONG THÀNH LẬP VÀ ĐĂNG KÝ KINH DOANH ..	52
A- Khai báo trung thực	52
B- Tên, trụ sở	52
C- Năng lực hành vi dân sự	53
D- Công khai.....	54
III. KHÔNG KINH DOANH CÁC HÀNG CẤM	54
CHƯƠNG VI: ĐẠO ĐỨC TRONG HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP	56
I. KHÁI NIỆM	56
1. Doanh nghiệp sản xuất ra của cải hoặc dịch vụ	56
2. Doanh nghiệp, đơn vị phân phối	58
II. PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP	58
1. Sản xuất kinh doanh	59
2. Thương mại	60
3. Dịch vụ	60
4. Đầu tư	61
III. ĐẠO ĐỨC TRONG HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP	62
IV. CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP ..	64
1. Tuân thủ luật lệ kinh doanh	64
2. Cạnh tranh hợp pháp	64
3. Bảo vệ.....	65
4. Khai báo kinh doanh	65
5. Có chữ tín	66
6. Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	67
7. Trợ cấp lao động trong doanh nghiệp	67
8. Tham gia cứu trợ xã hội	69

**CHƯƠNG VII: ĐẠO ĐỨC TRONG CHẤM DỨT
DOANH NGHIỆP** 70

I. KHÁI NIỆM	70
II. CÁC HÌNH THÚC CHẤM DỨT DOANH NGHIỆP	72
A- Bán, tổ chức lại	72
B- Giải thể	73
C- Phá sản doanh nghiệp	74
III. ĐẠO ĐỨC TRONG CHẤM DỨT DOANH NGHIỆP	74
A- Trách nhiệm với xã hội	75
B- Trách nhiệm với bạn hàng và doanh nghiệp khác ..	75
C- Trách nhiệm với người lao động và cổ đông	76
IV. ĐẠO ĐỨC KHI BỊ PHÁ SẢN DOANH NGHIỆP	77
A- Tuyên bố phá sản doanh nghiệp	77
B- Phát mại tài sản và trả nợ	78

CHƯƠNG VIII: ĐẠO ĐỨC BÁN HÀNG 80

I. KHÁI NIỆM	80
II. CÁC LOẠI BÁN HÀNG	81
A- Hành vi mua bán	81
B- Dịch vụ bán hàng	82
C- Xúc tiến bán hàng	83
III. ĐẠO ĐỨC BÁN HÀNG	85
1. Sản phẩm phải hợp pháp và đảm bảo chất lượng ..	86
2. Bán hàng không được làm thiệt hại tới các bạn hàng và các doanh nghiệp khác	86
3. Quảng cáo trung thực	87
4. Khuyến mại đúng đắn	88
IV. MỘT SỐ NGUYÊN TẮC BÁN HÀNG	88

CHƯƠNG IX: ĐẠO ĐỨC TRONG GIAO TIẾP KINH DOANH....	90
I. KHÁI NIỆM	90
II. ĐẠO ĐỨC TRONG GIAO TIẾP	91
A- Ngôn ngữ	91
B- Phi ngôn ngữ	95
C- Giao tiếp đặc biệt	98
D- Nguyên tắc dự tiệc quốc tế	99
CHƯƠNG X: KHÔNG GIAN & VỊ TRÍ GIAO TIẾP KINH DOANH	102
I. KHOẢNG CÁCH GIAO TIẾP	102
II. ÁNH MẮT NHÌN	102
III. VỊ TRÍ ĐÚNG	104
A- Hình thức mở	104
B- Hình thức đóng	105
C- Hình thức linh hoạt	106
IV. VỊ TRÍ NGỒI	107
V. KHÔNG GIAN PHONG THỦY KINH DOANH.....	108
VI. PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG GIAO TIẾP	110
VII. MỘT SỐ NGUYÊN TẮC GIAO TIẾP	111
CHƯƠNG XI: ĐẠO ĐỨC LÃNH ĐẠO TRONG KINH DOANH	113
I. KHÁI NIỆM	113
II. THỰC TRẠNG ĐẠO ĐỨC LÃNH ĐẠO	113
III. CÁC CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC LÃNH ĐẠO	115
A- Đạo đức là nền tảng	115
B- Thương yêu con người	116
C- Cần, kiệm, liêm, chính	117

DẠO ĐỨC KINH DOANH & VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

D- Chí công vô tư và nhân nghĩa trí dũng	118
IV. MỘT SỐ NGUYÊN TẮC LÃNH ĐẠO	119
A- 5 bước khuyến khích công việc	119
B- 7 lời khuyên giao tiếp lãnh đạo	120
CHƯƠNG XII: ĐẠO ĐỨC ĐA VĂN HÓA KINH DOANH ..	121
I. KHÁI NIỆM	121
II. ĐẶC ĐIỂM	122
1. Phong tục, tập quán	122
2. Tín ngưỡng	122
3. Bối cảnh văn hóa	123
4. Ngôn ngữ	124
III. ĐẠO ĐỨC ĐA VĂN HÓA	125
1. Chủ nghĩa nhân đạo	125
2. Chống chủ nghĩa vị chủng	125
3. Vượt qua rào cản ngôn ngữ	125
IV. MỘT SỐ LỜI KHUYÊN KHI KINH DOANH TRONG MÔI TRƯỜNG ĐA VĂN HÓA	126
V. DANH SÁCH KIỂM TRA KHI KINH DOANH Ở NƯỚC NGOÀI ..	131
LUẬT DOANH NGHIỆP	134
LUẬT THƯƠNG MẠI	339
Tài liệu tham khảo	513

Chương I

ĐẠI CƯƠNG VỀ ĐẠO ĐỨC KINH DOANH

I. KHÁI NIỆM VỀ ĐẠO ĐỨC

Đạo đức là một ngành triết học đã được con người nêu ra từ 26 thế kỷ trước các nước Trung Hoa, Ấn Độ, Hy Lạp cổ đại.

Đạo là đường đi là đường sống của con người.

Đức là đức tính, nhân đức, là các nguyên tắc luân lý.

Đạo đức được coi là các nguyên tắc luân lý căn bản và phổ biến mà mỗi người phải tuân theo xã hội.

Chữ đức rất quan trọng trong việc giáo dục đạo đức kinh doanh của người xưa, nó là một rào cản rất hiệu quả đối với sự cạnh tranh bất chính trên thương trường. Thí dụ người xưa vẫn quan niệm “có đức, mặc sức mà ăn”, còn nếu không có đức phải chịu “luật nhân quả” “gieo gió gặt bão”, “buôn điêu bán thiếu sẽ bị quả báo...”

Một số giáo trình Tây phương định nghĩa: “đạo đức là biết phân biệt đúng hay sai và làm điều đúng”.

Định nghĩa hiện nay: đạo đức là toàn bộ quy tắc, chuẩn mực xã hội nhờ con người tự giác điều chỉnh và đánh giá hành vi của mình trong quan hệ với bản thân, xã hội và tự nhiên.

Các đặc điểm của đạo đức là:

1/ Hình thái ý thức xã hội

Hình thái ý thức xã hội phản ánh hiện tại và hiện thực đời sống đạo đức của xã hội.

Đạo đức xuất hiện rất sớm, trong công xã nguyên thủy đã xuất hiện những mầm mống đạo đức như sự kính trọng người già, tôn trọng phụ nữ, yêu mến trẻ em và đã có cảm xúc xấu hổ... Lúc đầu chuẩn mực đạo đức chỉ mới tồn tại hình thức tập quán sau dần được khái quát thành các ý niệm trừu tượng như nhân phẩm, danh dự, thiện ác vv....

Sự phát sinh, phát triển của đạo đức là quá trình phát triển của phương thức sản xuất và chế độ kinh tế- xã hội là nguồn gốc của quan điểm đạo đức của con người trong lịch sử.

2/ Phương thức điều chỉnh hành vi

Sự tự điều chỉnh theo chuẩn mực đạo đức biểu hiện thành những khái niệm về nhân phẩm, danh dự, đúng sai, thiện ác... là các yêu cầu của xã hội cho